

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN B
THÀNH PHỐ H**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **782/2022/QĐST-HNGĐ**

H, ngày 14 tháng 10 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN B**

Căn cứ khoản 4 Điều 147, Điều 212, Điều 213, khoản 4 Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 55, 58, 59, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/PL-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 743/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 10 năm 2022 về việc: Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*** Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:**

- Chị Nguyễn Ngọc L, sinh năm 1994

HKTT: Phòng 404 nhà E1, khu 7,2 ha, phường Vĩnh Phúc, quận B, thành phố H.

Nơi ở: Số 154 Đội Cán, phường Đội Cán, quận B, thành phố H.

- Anh Lê Đình T, sinh năm 1984

HKTT và nơi ở: Phòng 404 nhà E1, khu 7,2 ha, phường Vĩnh Phúc, quận B, thành phố H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1]. Chị Nguyễn Ngọc L và anh Lê Đình T kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có qua tìm hiểu và được sự đồng ý của hai bên gia đình cho tổ chức cưới, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Đại Xuyên, huyện Phú Xuyên, thành phố H vào ngày 24/02/2014.

[2]. Chị Nguyễn Ngọc L và anh Lê Đình T yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn vì cả hai đều xác định mâu thuẫn vợ chồng đã trở nên trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, khả năng đoàn tụ là không có. Việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của hai bên được ghi trong biên bản hòa giải thành ngày 06 tháng 10 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội, nên được chấp nhận.

[3]. Về con chung: Chị Nguyễn Ngọc L và anh Lê Đình T xác nhận có 02 con chung là: cháu Lê Minh Hằng - sinh ngày 16/5/2014 và cháu Lê Phương Vy - sinh ngày 09/9/2016.

Khi ly hôn vợ chồng thỏa thuận: Giao cháu Lê Minh H và cháu Lê Phương V cho anh Lê Đình T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Chị Nguyễn Ngọc L có nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi các con chung là 6.000.000 đồng (Sáu triệu đồng)/tháng/cả 02 con chung, kể từ tháng 10/2022 cho đến khi các con chung thành niên hoặc có sự thay đổi khác của pháp luật.

Chị Nguyễn Ngọc L có quyền, nghĩa vụ thăm nom chăm sóc các con chung không ai được ngăn cản.

[4]. Về tài sản chung và nhà ở chung: Hai bên xác nhận vợ chồng không có tài sản chung và nhà ở chung, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5]. Về các vấn đề khác: Hai bên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[6]. Về Lệ phí Tòa án: Chị Nguyễn Ngọc L tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí Ly hôn sơ thẩm.

Đã hết thời hạn bảy ngày kể từ ngày lập biên bản hòa giải không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

I. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Ngọc L và anh Lê Đình T.

2. Về con chung: Chị Nguyễn Ngọc L và anh Lê Đình T có 02 con chung là: cháu Lê Minh Hằng - sinh ngày 16/5/2014 và cháu Lê Phương Vy - sinh ngày 09/9/2016.

Giao cháu Lê Minh H và cháu Lê Phương V cho anh Lê Đình T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Chị Nguyễn Ngọc L có nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi các con chung là 6.000.000 đồng (Sáu triệu đồng)/tháng/cả 02 con chung, kể từ tháng 10/2022 cho đến khi các con chung thành niên hoặc có sự thay đổi khác của pháp luật.

Chị Nguyễn Ngọc L có quyền, nghĩa vụ thăm nom chăm sóc các con chung không ai được ngăn cản.

3. Về tài sản chung và nhà ở chung: Hai bên xác nhận vợ chồng không có tài sản chung và nhà ở chung, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về các vấn đề khác: Hai bên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

II. Về Lệ phí Tòa án: Chị Nguyễn Ngọc L tự nguyện chịu cả 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng lệ phí yêu cầu giải quyết việc Dân sự, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí yêu cầu giải quyết việc Dân sự đã nộp theo biên lai số 0002433 ngày 04 tháng 10 năm 2022 tại Chi cục thi hành án dân sự quận B, thành phố H.

III. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- VKSND quận B;
- UBND xã Đại Xuyên,
- huyện Phú Xuyên, TP. H;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN B

Thẩm phán

Nguyễn Thị Thu Trang

